



KHOA HỌC Công Nghệ

Số
10/2019

THÔNG TIN PHỤC VỤ LÃNH ĐẠO & NỘI BỘ

SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TIỀN GIANG

HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ

Ứng dụng và phát triển công nghệ thủy canh và bán thủy canh trong canh tác các loại rau quy mô hộ gia đình huyện Cái Bè

Nông nghiệp đô thị đã trở thành xu thế tất yếu trong quá trình phát triển đô thị ở các quốc gia. Trên thế giới, gần 1/3 lượng rau, quả, thịt, trứng cung ứng cho đô thị là từ nông nghiệp đô thị, 25 - 75% số gia đình ở thành phố phát triển theo mô hình nông nghiệp đô thị. Với các ưu điểm nổi bật như hệ thống nhỏ, dễ vận hành, không sử dụng nhiều công lao động mà vẫn tạo ra các sản phẩm sạch và an toàn với người dân; nông nghiệp đô thị ngày càng được nhiều đối tượng tham gia, không chỉ những người lớn tuổi có sở thích làm vườn mới thuê đất trồng rau quả mà hiện nay các đối tượng trẻ như sinh viên cho tới công chức bận rộn đều muốn có không gian nhỏ để trồng các loại rau quả mình yêu thích. Và mô hình trồng rau thủy canh là một trong những giải pháp đáp ứng được các tiêu chí mà nông nghiệp đô thị đòi hỏi.

Tiền Giang là một trong những tỉnh có tốc độ tăng trưởng đáng kể về mọi mặt, đi kèm với sự phát triển đó là sự gia tăng các khu công nghiệp tương ứng với sự giảm sút diện tích đất canh tác các loại rau màu. Hiện nay, không chỉ ở Tiền Giang mà tại các tỉnh thuộc khu vực Bắc - Trung - Nam của Việt Nam nói chung đang phải đối mặt với ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Một số nơi bị ngập úng vào mùa mưa nhưng lại thiếu nước canh tác vào mùa nắng kèm theo sự xâm nhập mặn làm cho việc sản xuất các loại rau màu gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, gần đây số vụ ngộ độc thực phẩm ngày càng tăng và số lượng người phải nhập viện cấp cứu

ngày càng nhiều. Nguyên nhân được xác định do rau quả có dư lượng đạm nitrate và thuốc bảo vệ thực vật vượt mức cho phép. Để ứng phó với tình hình phức tạp của biến đổi khí hậu như hiện nay và tạo ra sản phẩm an toàn cho sức khỏe con người, một trong những biện pháp hiệu quả được áp dụng đó là sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt kết hợp với nhà màng trong canh tác các loại rau (bán thủy canh), hướng đến một nền nông nghiệp sạch, an toàn và bền vững.

Chính vì những lý do trên, Dự án "Ứng dụng và phát triển công nghệ thủy canh và bán thủy canh trong canh tác các loại rau quy mô hộ gia đình huyện Cái Bè" đã được triển khai thực hiện từ tháng 10/2018 đến tháng 9/2019. Dự án do Trung tâm Kỹ thuật và Công nghệ Sinh học chủ trì, Kỹ sư Hồ Ngọc Hân làm chủ nhiệm với các mục tiêu sau:

Mục tiêu chung:

Thiết lập các mô hình trồng rau kiểu mẫu ở quy mô hộ gia đình, đáp ứng cho nhu cầu tự trồng, tự cung cấp rau sạch, an toàn cho sức khỏe của người dân. Hơn nữa, các mô hình trồng rau thủy canh/ bán thủy canh cũng góp phần tạo cảnh quan xanh, sạch đẹp tại mỗi gia đình, là nơi thư giãn sau thời gian làm việc mệt nhọc ở bên ngoài.

Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng 03 mô hình trồng rau thủy canh và 02 mô hình trồng rau bán thủy canh tại các nông hộ của huyện Cái Bè - Tiền Giang.

- Tạo sản phẩm rau sạch, an toàn về vệ sinh thực phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ rau tại chỗ cho các nông hộ trên địa bàn huyện Cái Bè - Tiền Giang.

Sau một năm thực hiện, dự án đã đạt được các kết quả sau:

- Xây dựng được 03 mô hình trồng rau thủy canh (mô hình trồng rau có dạng bậc thang 3 tầng, kích cỡ: dài

x rộng x cao = 2m x 0,6m x 1,2m) và 02 mô hình trồng rau bán thủy canh (tổng diện tích 700m²) tại các nông hộ của huyện Cái Bè - Tiền Giang (01 mô hình 500m² và 01 mô hình 200m²).

- Tạo sản phẩm rau sạch, an toàn về vệ sinh thực phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ rau tại chỗ cho các nông hộ trên địa bàn huyện Cái Bè

- Tiền Giang: mô hình trồng rau thủy canh: 36 - 40kg rau/ 03 vụ, mô hình trồng rau bán thủy canh: 1.500 - 1.800kg rau/ 03 vụ (02 tháng/ vụ).

- Các nông hộ nhận chuyển giao công nghệ nắm được quy trình kỹ thuật canh tác và có thể tự sản xuất được những vụ tiếp theo.

Với những kết quả như trên, Hội đồng nghiệm thu đã xếp loại Đạt cho dự án và đề nghị Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Cái Bè tiếp tục giữ vai trò làm đầu mối để phát triển mô hình sản xuất rau ở địa phương.

CN. Vũ Phương Thảo

Nghiên cứu đề xuất giải pháp hướng dẫn nông dân tỉnh Tiền Giang làm du lịch dựa trên đặc trưng văn hóa của địa phương

Tiền Giang có tiềm năng du lịch nông nghiệp của địa phương rất lớn. Bởi Tiền Giang có vị trí nằm ở cửa ngõ vùng đồng bằng Sông Cửu Long, có bờ biển dài 32 km, mạng lưới sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, hệ sinh thái đa dạng (nước ngọt phù sa, rừng ngập mặn và vùng ngập phèn Đồng Tháp Mười), nhiều danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa phong phú. Ngoài ra, 80% dân cư của tỉnh sinh sống ở khu vực nông thôn, cùng với truyền thống văn hóa mang đậm dấu ấn của nền sản xuất nông nghiệp. Do đó, Tiền Giang hội đủ 4 phương diện về cảnh quan sinh thái, phương thức sống, phát triển

canh tác và các sản phẩm sản vật tạo ra từ nông nghiệp hết sức độc đáo và đa dạng.

Hiện nay, ngành du lịch tỉnh Tiền Giang đã có những bước phát triển rất khả quan, lượng khách du lịch trong nước và quốc tế có xu hướng tăng nhanh, nhất là lượng khách đến từ các tỉnh miền Đông Nam Bộ và các nước như: Trung Quốc, Thái Lan, Anh, Pháp, Mỹ,... Thời gian qua, tỉnh đã đầu tư xây dựng các tuyến, điểm du lịch nông thôn phục vụ du lịch như: Khu du lịch Cù lao Thới Sơn, Khu du lịch Cái Bè,... Ngoài các doanh nghiệp lữ hành, tỉnh Tiền Giang còn có khoảng trên dưới 61 hộ nhà vườn, hộ kinh doanh du lịch tham gia vào hoạt động du lịch tại các điểm đến nói trên, góp phần tạo nên tính đa dạng, hấp dẫn cho các tour du lịch của tỉnh nhà.

Đề tài “Nghiên cứu đề xuất giải pháp hướng dẫn nông dân tỉnh Tiền Giang làm du lịch dựa trên đặc trưng văn hóa của địa phương” đáp ứng được nhu cầu thực tiễn và hoạt động quản lý du lịch của tỉnh ta, đề tài là một hướng tiếp cận mới trong ngành du lịch dựa vào đặc điểm văn hóa vùng, miền. Ngoài ra, đề tài còn là một hướng nghiên cứu liên kết với Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới – một chủ trương lớn về xây dựng và phát triển nông thôn của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

Đề tài nói trên được Trường Đại học Tiền Giang chủ trì, Tiến sĩ Ngô Thị Thanh và Cử nhân Nguyễn Tấn Phong làm chủ nhiệm với các mục tiêu bao gồm:

- Đề xuất các phương pháp hướng dẫn nông dân làm du lịch dựa trên đặc trưng văn hóa của ba vùng sinh thái nước ngọt, nước mặn và nước phèn tác động đến ý thức, kỹ năng kinh doanh của các nông hộ làm du lịch trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

- Đề xuất mô hình hướng dẫn nông dân tỉnh Tiền Giang làm du lịch dựa trên đặc trưng văn hóa của địa phương.

Áp dụng các phương pháp nghiên cứu điều tra xã hội học, điều tra dân tộc học, phương pháp phỏng vấn sâu, bước đầu đề tài đã đạt được các kết quả như sau:

- Nhận diện được tiềm năng phát triển du lịch ở 03 vùng sinh thái nước ngọt, nước mặn, nước phèn;

- Nêu được thực trạng du lịch nông thôn tỉnh Tiền Giang;

- Đề xuất các giải pháp phù hợp dựa trên đặc trưng văn hóa của địa phương như: Giải pháp tác động đến ý thức của người dân; Biên soạn 12 bộ tài liệu hướng dẫn nông dân làm du lịch; Tư vấn và tập huấn hộ nông dân làm du lịch; Thực hiện bộ tiêu chí phát triển du lịch nông thôn và hộ nông dân làm du lịch; Lập mô hình hướng dẫn dựa trên đặc trưng văn hóa của từng địa phương trên các phương tiện truyền thông đại chúng;...

Song song đó, để thực hiện mô hình hướng dẫn nông dân làm du lịch thành công, nhóm nghiên cứu còn đề nghị cần chú trọng hơn nữa đến các yếu tố như chính quyền tham gia quản lý, chỉ đạo; Du khách, người dân địa phương và doanh nghiệp tích cực hưởng ứng tham gia quảng bá, hỗ trợ để phát triển du lịch; Tăng cường công tác hướng dẫn của các chuyên gia đầu ngành về du lịch cho bà con nông dân,...

Đề tài “Nghiên cứu đề xuất giải pháp hướng dẫn nông dân tỉnh Tiền Giang làm du lịch dựa trên đặc trưng văn hóa của địa phương” đã được Hội đồng nghiệm thu đánh giá xếp loại Xuất sắc. Hội đồng cũng đề xuất với chủ nhiệm đề tài phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cũng như Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch của tỉnh để mở rộng và áp dụng các kết quả nghiên cứu của đề tài vào thực tiễn.

CN. Vũ Phương Thảo

Techmart - Techfest Mekong 2019: Nơi hội tụ công nghệ và doanh nghiệp

Techmart - Techfest Mekong 2019 đã khép lại sau hai ngày sôi nổi hoạt động, thu hút gần 200 đơn vị tham gia trưng bày hơn 800 kết quả nghiên cứu. Sau 34 phiên kết nối startup với nhà đầu tư, tổng số tiền quan tâm đầu tư đạt 755.000 USD, tiềm năng của các startup được đánh giá ở mức 3,75/5 với 11 sản phẩm nhận được hỗ trợ để phát triển.

Những con số khá ấn tượng đối với một sự kiện quy mô cấp vùng, đặc biệt là tại Cần Thơ - địa phương được Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) lựa chọn lần đầu tiên để tổ chức đồng thời hai sự kiện gồm Chợ Thiết bị - Công nghệ (Techmart) và Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vùng Đồng bằng sông Cửu Long (Techfest). Theo Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Văn Tùng, việc lựa chọn Cần Thơ

cũng là mong muốn của Ban Tổ chức nhằm giới thiệu công nghệ, dây chuyền, thiết bị của các viện nghiên cứu, trường đại học trong vùng và trên cả nước, qua đó giúp cho các doanh nghiệp tìm hiểu, tiếp nhận chuyển giao các kết quả nghiên cứu. Đây cũng là cơ hội thúc đẩy sự phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

Các startup đã biết hướng đến giải quyết những vấn đề của địa phương

Một trong những hoạt động chính của Techfest các vùng kinh tế trọng điểm là tìm ra những startup xuất sắc đại diện cho toàn vùng tham gia Chung kết cuộc thi cấp quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo (vào đầu tháng 12 tới tại Quảng Ninh). Tại Chung kết cuộc thi vùng ĐBSCL, Ban Tổ chức đã quyết định trao Giải Nhất cho bạn Ngô Thị Hoàng Oanh (Công ty Escoco Việt Nam), tác giả Dự án “Giấy dừa Bến Tre”.

Dự án sản xuất giấy từ xơ dừa, tào dừa nước hoặc dừa cạn đã chinh phục được Ban Giám khảo cuộc thi do có tính ứng dụng cao. Các tác giả mong muốn nhân rộng mô hình sản xuất loại giấy này tại khu vực miền Tây Nam Bộ nói riêng và các khu vực nông thôn khác nói chung. Việc khai thác cây dừa nước sẽ tạo thêm thu nhập, thêm việc làm cho người dân ở nông thôn. Nhóm tác giả hy vọng loại giấy làm từ dừa này không chỉ được dùng trong mỹ thuật, trang trí nội thất mà còn có thể dùng để sản xuất bao bì thay cho giấy thông thường hoặc túi nilon.

Nhận định chung về chất lượng của các dự án tham gia Chung kết cuộc thi, ông Phạm Hồng Quát, Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN cho biết, nhìn chung các dự án có chất lượng rất tốt, biết khai thác tiềm năng, thế mạnh của vùng là nông nghiệp và thủy hải sản. Nhiều dự án tập trung hướng đến giải quyết những vấn đề của địa phương như nuôi trồng hải sản, phát triển nông nghiệp xanh, năng lượng xanh, ứng dụng Cách mạng công nghiệp 4.0.

Nhiều bạn trẻ là sinh viên đến từ các trường đại học trong vùng như Cần Thơ, An Giang... đã biết làm việc nhóm, kết hợp với giảng viên của các trường đại học với doanh nghiệp, doanh nhân, nên những dự án đều mang đậm “hơi thở” cuộc sống. Các bạn đã biết tích hợp giữa phần mềm máy tính, điện thoại di

động với IoT, với các phần mềm khác về cơ sở dữ liệu để đưa ra những mô hình kinh doanh. Việc tiếp cận ban đầu về mô hình kinh doanh của các sinh viên sẽ là cơ sở phát triển tiếp mô hình có khả năng nhân rộng.

Phát biểu về những dự án của vùng ĐBSCL, trong đó có dự án của Cần Thơ, bà Trần Hoài Phương, Phó Giám đốc Sở KH&CN TP. Cần Thơ cũng khẳng định thế mạnh hiện nay của tỉnh và các địa phương trong vùng là lực lượng thanh niên có tinh thần khởi nghiệp rất cao, đầy ham mê và nhiệt huyết, có ý chí phấn đấu, tự lực vươn lên, vượt qua khó khăn với nhiều ý tưởng mới có tính sáng tạo. Tuy nhiên, các dự án này vẫn tập trung chủ yếu ở một số lĩnh vực thuộc nông nghiệp, chế biến lâm sản và du lịch nên cần mở rộng sang các lĩnh vực khác.

Cơ hội cho các doanh nghiệp tìm hiểu lẫn nhau

Chuỗi hoạt động không chỉ là dịp để các viện, trường giới thiệu thành quả nghiên cứu, các startup tranh tài trong Cuộc thi chung kết về khởi nghiệp sáng tạo và tìm kiếm nhà đầu tư cho các dự án của mình, mà còn là cơ hội cho các doanh nghiệp

tìm hiểu lẫn nhau về sản phẩm, công nghệ thiết bị.

Theo ông Nguyễn Minh Quân, Giám đốc kinh doanh (Công ty CP Đại Thành, Bắc Ninh), sự kiện đã giúp các doanh nghiệp có cơ hội tìm hiểu sản phẩm, tìm kiếm đối tác kinh doanh có chung chí hướng để hỗ trợ cho nhau, cùng nhau phát triển. Đây cũng là cơ hội giúp doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Bà Trương Thị Cẩm Hồng (Công ty TNHH Chế biến sản phẩm dừa Cửu Long, Bến Tre) cho biết, Công ty cũng đã nhiều lần tham gia những hội chợ công nghệ như vậy và thu được nhiều lợi ích. Bà cho rằng, việc tham gia hội chợ không chỉ để giới thiệu sản phẩm của mình mà còn có điều kiện tham quan, tìm hiểu thiết bị của các doanh nghiệp khác, nhất là những thiết bị, công nghệ mới, để từ đó có thể tiếp nhận chuyển giao công nghệ, làm cho sản phẩm của mình ngày càng hoàn thiện hơn. Lần này, Công ty TNHH Chế biến sản phẩm dừa Cửu Long tham dự Chung kết cuộc thi và đã giành Giải Ba với sản phẩm độc đáo là ống hút làm bằng nước dừa thân thiện với môi trường.

Techmart - Techfest Mekong 2019 đã thực sự tạo ấn tượng tốt đối với cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp trẻ tại vùng ĐBSCL. Theo đánh giá của các doanh nghiệp, sự kiện không những đẩy mạnh liên kết các viện nghiên cứu, trường đại học với các doanh nghiệp mà còn góp phần phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp của các địa phương trong vùng, kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp vùng ĐBSCL với hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia.

Phát biểu tại Lễ Bế mạc, ông Vũ Anh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia đánh giá cao những kết quả đạt được của sự kiện Techmart - Techfest Mekong 2019, đồng thời khẳng định, các thành tựu về KH&CN góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nói chung và nông sản nói riêng. Các dự án/ý tưởng khởi nghiệp được nhiều nhà đầu tư quan tâm, mang tính thiết thực và có khả năng ứng dụng cao trong thực tiễn. Đây là tiền đề cho việc tổ chức sự kiện Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (Techfest Vietnam 2019).

www.most.gov.vn

KHỞI NGHIỆP - ĐỔI MỚI - SÁNG TẠO

Hội thảo trực tuyến về dữ liệu chỉ số đổi mới sáng tạo 2020 của Việt Nam

Nhằm cung cấp thông tin kịp thời để các tổ chức quốc tế có căn cứ xác thực trong tính toán, xếp hạng chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) năm 2020, chiều 24/10, Bộ KH&CN đã tổ chức hội thảo trực tuyến tại Hà Nội và Geneva nhằm rà soát hiện trạng dữ liệu chỉ số GI của Việt Nam.

Tham dự Hội thảo, về phía đầu cầu Geneva, Thụy Sĩ có Đại sứ Dương Chí Dũng, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam bên cạnh Liên Hợp quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới và các tổ chức quốc tế khác tại Geneva, Thụy Sĩ; Ông Sacha Wunsch - Vincent, Chuyên gia cao cấp, Trưởng ban - Đồng biên tập Chỉ số GI, Vụ Kinh tế và Thống kê, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), Geneva.

Về phía đầu cầu Hà Nội, có sự tham dự của Thứ trưởng Bộ KH&CN Bùi Thế Duy, đại diện các Bộ, ngành liên quan: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh

và Xã hội, Công thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tư pháp, Công an, Tòa án Nhân dân tối cao, Tổng cục Thống kê (thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư), cùng đại diện một số đơn vị thuộc Bộ KH&CN.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Bùi Thế Duy chia sẻ, trong thời gian qua chúng ta đã rất quyết liệt trong việc triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Bộ KH&CN, với tư cách là đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số về ĐMST do Chính phủ phân công đã tích cực cập nhật thông tin cũng như hỗ trợ, đồng hành cùng các bộ/ngành trong các hoạt động cụ thể để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Thứ trưởng nhấn mạnh, chỉ số GI của Việt Nam liên tục được cải thiện trong những năm qua, năm 2019, Việt Nam tiếp tục cải thiện vị trí, tăng 3 bậc lên vị trí 42 trên 129

quốc gia/nền kinh tế so với năm 2018, đây cũng là vị trí tốt nhất từ trước tới nay. Tuy nhiên, để duy trì thứ hạng và tiếp tục nỗ lực để cải thiện vị trí là công việc không hề đơn giản và chúng ta còn rất ít thời gian để rà soát, cập nhật cũng như bổ sung với các chỉ số còn thiếu hoặc chưa có dữ liệu. Việc này đòi hỏi sự chung sức của các bộ/ngành để cung cấp được dữ liệu chính xác nhất, khách quan nhất về bức tranh ĐMST của Việt Nam.

Đại sứ Dương Chí Dũng nhận định, việc cải thiện thứ hạng của Việt Nam trong bảng xếp hạng GI 2019 là kết quả của sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Chính phủ, cũng như sự nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương mà đứng đầu là Bộ KH&CN để triển khai đồng bộ các giải pháp. Đại sứ đánh giá cao việc tổ chức hội thảo lần này vào đúng thời điểm chúng ta đang bước gần tới thời hạn quy định của WIPO và các tổ chức quốc tế về việc cung cấp số liệu để tính toán, xếp hạng các chỉ số, trong đó có GI.

Đại sứ mong muốn các Bộ, ngành tiếp tục phối hợp chặt chẽ để có bộ chỉ số phản ánh đúng tình hình thực tế. *“Việc cung cấp chỉ số là việc quan trọng và cần thiết nhưng quan trọng hơn là chúng ta phải tạo ra được phong trào nghiên cứu đổi mới sáng tạo, phải là những chỉ số thực tế chúng ta thực hiện và tăng trưởng được triển khai như thế nào trong từng năm”*, Đại sứ nhấn mạnh.

Tại Hội thảo, đại diện Học viện KH, CN và Đổi mới sáng tạo đã trình bày kết quả rà soát hiện trạng dữ liệu chỉ số GI của Việt Nam, Ông Sacha Wunsch - Vincent, Chuyên gia cao cấp của WIPO chia sẻ tầm quan trọng của việc cập nhật dữ liệu chỉ số GI của Việt Nam và hơn cả là việc có các giải pháp chính sách để cải thiện chỉ số một cách thực chất. Đồng thời đại diện các bộ, cơ quan đã trao đổi, thảo luận nhằm xác định và tìm hướng tháo gỡ những vướng mắc của việc thiếu dữ liệu hoặc dữ liệu chưa cập nhật để phục vụ tính toán GI năm 2020 của Việt Nam.

www.vista.gov.vn

Sở hữu trí tuệ không thể đi sau cách mạng công nghiệp 4.0

Ông Đình Hữu Phú, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN) cho rằng cần đổi mới cơ chế bảo hộ sở hữu trí tuệ cho các đối tượng được tạo ra từ cách mạng công nghiệp 4.0 như trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật, in 3D, công nghệ nano, công nghệ vật liệu mới...

Trong hai hội thảo liên tiếp diễn ra tại Hà Nội và TPHCM về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong cách mạng công nghiệp 4.0, nhiều chuyên gia, nhà khoa học đã cùng nhau thảo luận về yêu cầu cấp thiết phải nâng cao năng lực của cơ quan sở hữu trí tuệ trong việc xử lý đơn đăng ký các đối tượng mới. Áp dụng chính xác công nghệ mới trong việc vận hành

cơ quan sở hữu trí tuệ, đặc biệt là công nghệ blockchain, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo. Đồng thời, phải thúc đẩy hợp tác về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở quy mô khu vực và toàn cầu, vì nhiều vấn đề sở hữu trí tuệ đã vượt ra khỏi biên giới một quốc gia và bản thân mỗi quốc gia riêng rẽ không thể xử lý được.

Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu, Đào tạo và Hỗ trợ, Tư vấn (Cục Sở hữu trí tuệ) Đỗ Thiên Hoàng cho biết, theo thống kê, năm 2016 có hơn 5.000 đơn sáng chế liên quan đến internet vạn vật (IoT) đã được nộp tại Cơ quan sáng chế châu Âu và tăng trưởng 54% chỉ trong ba năm 2014-2016.

Điều này khẳng định, các đơn sáng chế thuộc các lĩnh vực công nghệ thông minh sẽ gia tăng nhanh chóng cùng với sự ra đời của các vật liệu mới và các sáng chế được tạo ra bằng trí tuệ nhân tạo. Việc thực thi quyền trong môi trường số sẽ trở nên khó khăn hơn, vì vậy, các chính sách cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng để vừa không ngăn cản sự phát triển khoa học và công nghệ, vừa bảo đảm an ninh, bảo mật và bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ được bảo hộ thỏa đáng.

Với kinh nghiệm ở nước sở tại, ông Manabu Niki, Trưởng bộ phận Hợp tác quốc tế, Cơ quan sáng chế Nhật Bản (JPO) cho biết ngay từ năm 2017, cơ quan này đã có kế hoạch sử dụng trí tuệ nhân tạo vào các khâu của lĩnh vực sở hữu trí tuệ như: Quyết định phân loại sáng chế; tra cứu tình trạng kỹ thuật, kiểu dáng, nhãn hiệu... có trước; tra cứu các sản phẩm dịch vụ đã xác định.

Cùng với sự gia tăng nhanh chóng số lượng thiết bị IoT (internet kết nối vạn vật) và mở rộng nhanh chóng thị trường đám mây trong ngành công nghiệp dịch vụ IT, số lượng đăng ký các thiết bị IoT và trình duyệt web ở Nhật Bản đã tăng lên đáng kể hàng năm.

Do đó, nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, Cơ quan sáng chế Nhật Bản cũng đã bổ sung các ví dụ về công nghệ IoT vào cuốn cẩm nang thẩm định và xuất bản trước các nước khác; đồng thời, thành lập "Đội thẩm định IoT" bao gồm thành viên là những người có kinh nghiệm với những sáng chế IoT để học hỏi và chia sẻ chuyên môn.

Đáng chú ý, GS. Mitsuyoshi Hiratsuka (Đại học Tokyo, Nhật Bản) nêu quan điểm sở hữu trí tuệ đang dịch chuyển từ độc quyền sang cạnh tranh. Cách mạng công nghiệp 4.0 làm cho thế giới phẳng hơn, nhỏ hơn và phụ thuộc lẫn nhau hơn. Sở hữu trí tuệ trở thành một trong những công cụ được sử dụng để nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế.

Vì vậy, để tận dụng được các thành tựu khoa học kỹ thuật Việt Nam phải xây dựng và vận hành một hệ thống sở hữu trí tuệ thật sự hiệu quả, kiến tạo cho đổi mới sáng tạo, thúc đẩy thương mại hóa tài sản trí tuệ, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Chiến lược sở hữu trí tuệ quốc gia đến năm 2030 đặt mục tiêu:

- Đến năm 2030, Việt Nam thuộc nhóm các nước dẫn đầu ASEAN về trình độ sáng tạo, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ.
- Việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, công bằng, đáp ứng kịp thời yêu cầu của doanh nghiệp và xã hội.
- Hiệu quả thực thi pháp luật sở hữu trí tuệ được nâng cao rõ rệt, tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giảm đáng kể.
- Tài sản trí tuệ mới của cá nhân, tổ chức Việt Nam gia tăng cả về số lượng và chất lượng, cải thiện vượt bậc các chỉ số về sở hữu trí tuệ của Việt Nam trong chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu.

www.chinhphu.vn